

Số: 1692 /HQĐNa-NV
V/v trả lời Công văn số XCV-9-
002 ngày 23/6/2009.

Biên Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2009

Kính gửi: Cty TNHH Tohoku Chemical Industries (Việt Nam).
(Địa chỉ: Lô 211, đường 9, KCN Amata, Biên Hòa, Đồng Nai).

Cục Hải quan Đồng Nai nhận được Công văn số XCV-9-002 ngày 23/6/2009 của Cty TNHH Tohoku Chemical Industries (Việt Nam) về việc hướng dẫn quy trình thủ tục hải quan.

Cục Hải quan Đồng Nai có ý kiến trả lời như sau:

1./ Về vướng mắc nêu tại điểm 1:

a) Đối với nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài về để sản xuất từ công đoạn 1 đến công đoạn 3, Công ty nhập khẩu theo loại hình nhập nguyên vật liệu để sản xuất xuất khẩu được hướng dẫn tại điều 32, Mục 1, Chương II, Phần II, Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

b) Đối với sản phẩm dở dang sau khi sản xuất xong ở công đoạn 3 "Chất ma sát dạng hạt" xuất khẩu sang Nhật để gia công, Công ty xuất khẩu theo loại hình đặt gia công ở nước ngoài được hướng dẫn tại khoản I, khoản II, khoản III, Mục III, Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 04/12/2008 của Bộ Tài chính.

c) Đối với sản phẩm sau khi gia công xong ở Nhật (công đoạn 4) nhập khẩu lại Việt Nam, Công ty nhập khẩu theo loại hình nhập khẩu sản phẩm gia công được hướng dẫn tại khoản IV, Mục III, Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 04/12/2008 của Bộ Tài chính.

d) Đối với sản phẩm hoàn chỉnh "Chất ma sát dạng hạt" sau khi sản xuất tại công đoạn 5 ở Việt Nam, xuất khẩu đi các nước khác trên thế giới, Công ty xuất khẩu theo loại hình sản xuất hàng xuất khẩu được hướng dẫn tại điều 34, Mục 1, Chương II, Phần II, Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

Như vậy, Công ty phải làm thủ tục thanh khoản 02 lần với cơ quan Hải quan, cụ thể:

- Lần thứ 1: Công ty thanh khoản hợp đồng gia công đối với sản phẩm dở dang đưa đi gia công ở Nhật tại điểm b, với sản phẩm nhập lại tại điểm c Công văn này, theo khoản V, Mục III, Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 04/12/2008 của Bộ Tài chính..

- Lần thứ 2: Công ty thanh khoản nguyên vật liệu đã nhập khẩu tại điểm a với sản phẩm xuất khẩu ở điểm d Công văn này, theo hướng dẫn tại điều 35, Mục 1; Chương II, Phần II, Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

2./ Về vướng mắc nêu tại điểm 2:

- Đối với tỷ lệ hao hụt gia công tại Nhật, Công ty phải thể hiện trong hợp đồng gia công và phải phù hợp với thực tế khi thực hiện hợp đồng gia công;

đồng thời phải thể hiện trên bảng định mức nộp cho cơ quan Hải quan trước khi nhập khẩu trở lại Việt Nam sản phẩm gia công ở Nhật (công đoạn 4), được hướng dẫn tại khoản III, Mục III, Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 04/12/2008 của Bộ Tài chính.

- Đối với tỷ lệ hao hụt sản xuất tại Việt Nam, Công ty phải xây dựng phù hợp với thực tế sản xuất và đăng ký trong bảng định mức nộp cho cơ quan Hải quan trước khi làm thủ tục xuất khẩu lô hàng đầu tiên của mã sản phẩm trong bảng đăng ký định mức, được hướng dẫn tại điều 33, Mục 1, Chương II, Phần II, Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

3./ Về vướng mắc nêu tại điểm 3:

Đối với số bao bì để chứa đựng hàng hoá xuất nhập, do số bao bì này chứa đựng hàng hoá mà doanh nghiệp đã khai báo khi xuất khẩu hoặc khi nhập khẩu, vì vậy Công ty không phải khai báo hải quan riêng biệt cho số bao bì này.

4./ Về vướng mắc nêu tại điểm 4:

Đối với C/O cho hàng xuất nhờ phía Nhật gia công có liên quan đến chính sách ưu đãi của Nhật (nếu có), vì vậy Công ty cần làm việc với đối tác gia công ở Nhật để tìm hiểu, cơ quan Hải quan Việt Nam không quản lý.

5./ Về vướng mắc nêu tại điểm 5:

Việc quy định phải nộp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) với các mục đích: người nhập khẩu muốn được hưởng các chế độ ưu đãi về thuế; hàng hoá nhập khẩu được Việt Nam và các tổ chức quốc tế thông báo đang ở trong thời điểm có nguy cơ gây hại đến an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng hoặc vệ sinh môi trường cần được kiểm soát; ...

Hiện nay chính sách của Việt Nam đối với mặt hàng "*Chất ma sát dạng hạt*" chưa bị điều chỉnh phải nộp C/O và do hàng hoá của Công ty nhập khẩu theo loại hình sản xuất xuất khẩu, khi xuất khẩu toàn bộ sản phẩm sản xuất ra sẽ được thanh khoản số thuế tự kê khai ban đầu, vì vậy Công ty cũng không phải xuất trình C/O.

Tuy nhiên, trường hợp Công ty không xuất khẩu sản phẩm được sản xuất từ nguyên vật liệu nhập khẩu, Công ty phải khai báo thay đổi mục đích sử dụng, phải nộp thuế, nộp phạt theo quy định. Cơ quan Hải quan sẽ căn cứ vào hồ sơ của nguyên vật liệu nhập khẩu ban đầu để xác định xuất xứ, mức độ ưu đãi thuế liên quan (nếu có).

Cục Hải quan Đồng Nai trả lời để Công ty biết và thực hiện.

Trân trọng. *VT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Cục;
- CCHQ Biên Hòa (để t/hiện);
- 02 Web;
- Lưu: VT, PNV.



Huỳnh Thanh Bình